

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ
TỈNH THỪA THIÊN HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **197/2022/HSST**

Ngày: 18/8/2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ, TỈNH THỪA THIÊN HUẾ

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huế.

Các hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hữu Trục và bà Trần Thị Bích Thủy.

-Thư ký phiên tòa: Bà Bùi Thị Huyền Trang- Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế.

-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Trọng Thọ- Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế (60 Nguyễn Huệ, Huế) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 160/2022/HSST ngày 29 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2022/QĐXXST-HS ngày 29/7/2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Đức N, tên gọi khác: Không; sinh ngày 27/5/1978 tại tỉnh Bình Định; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: Đội 10, thôn Đ, xã M, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định; giới tính: Nam; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hoá: 12/12; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; con ông Nguyễn Sinh K, sinh năm 1948 và bà Nguyễn Thị T (đã chết); vợ: Đặng Thị Đ, sinh năm 1975; con: Có 02 con, lớn 25 tuổi, nhỏ 17 tuổi.

Quá trình nhân thân: Lúc nhỏ ở với gia đình, học văn hóa đến lớp 12/12 thì nghỉ học, sau đó lập gia đình, học và hành nghề lái xe cho đến ngày phạm tội.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú” từ ngày 12/4/2022 cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Công ty Cổ phần dịch vụ thương mại vận tải du lịch H; địa chỉ: 49 Ấp 5, xã Đ, huyện Hóc Môn, thành phố Hồ Chí Minh.

Người đại diện theo ủy quyền của bị hại:

Anh Phan Huy S, sinh năm 1970; địa chỉ: 97 đường L, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

Bị đơn dân sự: Chị Trần Thị My L, sinh năm 1986; địa chỉ: Xã M, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Anh Lê T, sinh năm 1973; địa chỉ: Xã M, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định, vắng mặt có đơn xin xét xử vắng mặt.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Anh Nguyễn Đăng V, sinh năm 1980; địa chỉ: Xã K, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

Người làm chứng: Anh Nguyễn Văn D, sinh năm 2001; địa chỉ: thôn T, xã K, huyện Kỳ Anh, tỉnh Hà Tĩnh, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 0 giờ 45 phút ngày 12/02/2022, Nguyễn Đức N (có giấy phép lái xe ô tô hạng FC) điều khiển xe ô tô đầu kéo BKS: 77C-07477 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 77R-00667, trên xe có chở anh Lê T, lưu thông trên đường quốc lộ 1 đường tránh thành phố Huế, theo hướng Nam-Bắc. Khi đến km7+500, thuộc địa phận phường Hương An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, đoạn đường này rộng 22 mét, được chia thành 02 phần đường xe chạy ngược chiều nhau bằng vạch sơn màu vàng đứt quãng, mỗi chiều đường rộng 11 mét, được rải nhựa, phẳng, thẳng, tầm nhìn không hạn chế. Lúc này, N điều khiển xe chạy với tốc độ khoảng 50km/h, phát hiện có xe ô tô khách BKS 51B-27799 do anh Nguyễn Đăng V điều khiển, trên xe chở anh Nguyễn Văn D chạy cùng chiều phía trước. Do không giảm tốc độ xe và không giữ khoảng cách an toàn với phương tiện chạy liền phía trước nên phần đầu bên phải của xe ô tô đầu kéo BKS: 77C-07477 va chạm vào phái sau bên trái của xe ô tô khách BKS: 51B-27799, gây tai nạn.

Hậu quả: Xe ô tô đầu kéo BKS: 77C-07477 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 77R-00667, xe ô tô khách BKS: 51B-27799 bị hư hỏng nặng ; Nguyễn Đức N bị thương và được đưa đi cấp cứu tại bệnh viện Trung ương Huế. Các anh V, T và D không bị thương.

- *Khám nghiệm hiện trường đã xác định được như sau:*

Hướng khám nghiệm Nam-Bắc, cột mốc Km 7+500 Quốc lộ 1 đường tránh thành phố Huế làm điểm mốc.

Vị trí số 1 là vết chà sát mặt đường dài 33,6 mét, điểm đầu cách lề đường bên phải 2,9 mét, điểm cuối trùng với lớp trước bên phải xe ô tô 77C-07477;

Vị trí số 2 là vết chà sát mặt đường dài 1,9 mét, điểm đầu cách lề đường phải 4,9mét, điểm cuối cách 5 mét.

Vị trí số 3 là vết chà sát mặt đường dài 32,1 mét, điểm đầu cách lề đường phải 3,5mét, điểm cuối trùng với lớp sau bên trái xe ô tô 51B-27799.

Vị trí số 4 là vùng mảnh vỡ có kích thước 30,1 mét, điểm đầu cách lề đường phải 3 mét, điểm cuối cách 3,4 mét, cách trục sau bên trái xe ô tô 51B-27799 1 mét.

Vị trí số 5 là vị trí xe ô tô đầu kéo BKS 77C-07477 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 77R-00667 đang đỗ đứng, đầu xe quay hướng Bắc, đuôi xe quay hướng Nam, bánh trước bên phải cách lề đường phải 2,15mét, bánh sau bên phải cách 2,05 mét.

Vị trí số 6 là vị trí xe ô tô BKS 51B-27799 đang đỗ đứng, đầu xe quay hướng Bắc chệch bên trái, đuôi xe quay hướng Nam chệch bên phải, trục bánh trước bên phải cách lề đường phải 0,8mét, trục bánh sau bên phải cách 0,2 mét.

Khám nghiệm các phương tiện liên quan sau tai nạn phát hiện các dấu vết sau:

Đối với xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-27799: Ốp xe phía sau bị móp méo, biến dạng và bung rời; lưới tản nhiệt phía sau bên trái bị nứt vỡ; trần xe phía sau phía bên phải bị nứt vỡ; trần xe phía sau bên trái bị móp lún; toàn bộ cụm đèn stop, đèn lùi, đèn tín hiệu, đèn phản quang phía sau bên trái bị vỡ, bung rời.

Đối với xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-07477 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 77R-00667: Trên rơ móc BKS: 77R-00667 không phát hiện dấu vết liên quan đến vụ tai nạn; trên đầu kéo BKS 77C-07477 phát hiện các dấu vết sau: Đầu xe bị biến dạng hoàn toàn, hướng trước-sau; cản xe phía trước bên phải bị nứt vỡ hướng trước-sau; gương chiếu hậu bên phải bị vỡ hoàn toàn.

Tại bản kết luận giám định tình trạng an toàn kỹ thuật xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-07477 của Trung tâm đăng kiểm XCG Sở giao thông vận tải Thừa Thiên Huế kết luận:

Hệ thống phanh: Không phát hiện hư hỏng bất thường ở cơ cấu phanh, các đường ống dẫn động phanh và các bầu phanh. Các cơ dẫn động phanh đảm bảo.

Hệ thống lái: Trụ lái, vô lăng lái hư hỏng xô lệch về phía sau do va chạm khi tai nạn; các thanh đòn dẫn động lái, khớp cầu, khớp chuyển liên kết đảm bảo.

Đèn chiếu sáng, còi xe, đèn tín hiệu: Hư hỏng, vỡ do va chạm sau khi gây tai nạn.

Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-07477 có lắp thiết bị giám sát hành trình, vận tốc lớn nhất ghi nhận là 51km/giờ.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 59 ngày 23/3/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự thành phố Huế kết luận: Xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-07477 bị hư hỏng thiệt hại 192.450.000 đồng; xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-27799 bị hư hỏng thiệt hại: 176.899.868 đồng.

Vật chứng thu giữ: 01 xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-27799; 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-07477 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 77R-00667; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Nguyễn Đức N; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Nguyễn Đăng V.

Về xử lý vật chứng: Cơ quan cảnh sát điều tra đã trả lại 01 xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-27799; 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-07477 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 77R-00667; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Nguyễn Đăng V cho các chủ sở. Các vật chứng còn lại tiếp tục tạm giữ để phục vụ công tác điều tra, truy tố và xét xử.

Về trách nhiệm dân sự: Đại diện hợp pháp của chủ sở hữu xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-27799 yêu cầu bồi thường về dân sự với tổng số tiền là 226.000.000 đồng. Hiện chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-07477 là chị Trần Thị My L đã bồi thường đầy đủ số tiền trên. Chị Trần Thị My L yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự với tổng số tiền là 80.000.000 đồng nhưng Ny chưa bồi thường.

Tại cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Đức N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Bản cáo trạng số 172/CT-VKS-HS ngày 20/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế quyết định truy tố bị cáo Nguyễn Đức N

về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế thực hành quyền công tố tại phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 1 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51, Điều 65 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Nguyễn Đức N từ 12 tháng đến 15 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 24 tháng đến 30 tháng kể từ ngày tuyên án.

Về bồi thường thiệt hại: Do bị cáo và bị đơn dân sự đã thỏa thuận xong nên đề nghị Hội đồng xét xử không xem xét.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị trả lại giấy phép lái xe mang tên Nguyễn Đức N cho bị cáo.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định của pháp luật.

Trong quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến gì về quyết định truy tố của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Huế, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo, đại diện hợp pháp của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án, người làm chứng không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về tội danh: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên toà hôm nay, bị cáo Nguyễn Đức N đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, xét lời khai nhận của bị cáo phù hợp với lời khai của bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trong vụ án, người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở để kết luận: Vào khoảng 0 giờ 45 phút ngày 12/02/2022, Nguyễn Đức N, có giấy phép lái xe ô tô hạng FC, điều khiển xe ô tô 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-07477 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 77R-00667 lưu thông trên Quốc lộ 1 đường tránh thành phố Huế theo hướng Nam –Bắc. Khi đến km7+500, thuộc địa phận phường Hương An, thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế, do không giữ khoảng cách an toàn với phương tiện chạy liền phía trước nên dẫn đến va chạm với xe ô tô khách BKS: 51B-27799 do anh Nguyễn Đức V điều khiển đi cùng chiều phía trước gây tai nạn giao thông. Hậu quả xe ô tô khách BKS 51B-27799 bị hư hỏng thiệt hại 176.899.868 đồng.

Vụ tai nạn xảy ra lỗi hoàn toàn thuộc về Nguyễn Đức N khi điều khiển xe ô tô nhưng không giữ khoảng cách an toàn với phương tiện chạy liền phía trước là vi

phạm khoản 1 Điều 12 Luật giao thông đường bộ; khoản 2 Điều 4, Điều 11 Thông tư số 31/2019/TT-BGTVT ngày 29/8/2019 của Bộ giao thông vận tải, nên Nguyễn Đức N phải chịu trách nhiệm hình sự về tội: “Vi phạm quy định về điều khiển phương tiện giao thông đường bộ” theo quy định tại điểm d khoản 1 điều 260 Bộ luật hình sự. Do vậy, cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế, tỉnh Thừa Thiên Huế đã truy tố đối với bị cáo Nguyễn Đức N là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, s khoản 1 điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Về tính chất, mức độ hành vi phạm tội và hình phạt: Nhận thấy hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhưng khi tham gia giao thông không tuân thủ các nguyên tắc an toàn giao thông đường bộ, đã xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, làm thiệt hại đến tài sản của người khác, lỗi dẫn đến vụ tai nạn giao thông hoàn toàn thuộc về bị cáo. Tuy nhiên, khi phạm tội bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú rõ ràng, nên không cần thiết áp dụng hình phạt tù mà cần áp dụng Điều 36 của Bộ luật hình sự năm 2015, xử phạt bị cáo bằng hình thức cải tạo không giam giữ, giao cho chính quyền địa phương nơi bị cáo cư trú và gia đình của bị cáo quản lý giáo dục cũng đủ tác dụng răn đe phòng ngừa. Xét bị cáo hiện tại có hoàn cảnh khó khăn, làm thuê kiếm sống, không có thu nhập ổn định nên miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-27799; 01 xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-07477 kéo theo sơ mi rơ móc BKS: 77R-00667; 01 giấy phép lái xe ô tô hạng E mang tên Nguyễn Đăng V, cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Huế đã ra Quyết định xử lý vật chứng bằng hình thức trả lại cho các chủ sở hữu là đúng pháp luật, tại phiên tòa không có ai có yêu cầu gì nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Nguyễn Đức N thuộc sở hữu của bị cáo (hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án), không liên quan đến hành vi phạm tội nên cần trả lại cho bị cáo.

[7] Về trách nhiệm dân sự:

- Bị hại là công ty Cổ phần dịch vụ thương mại vận tải du lịch H, chủ sở hữu xe ô tô khách biển kiểm soát 51B-27799 yêu cầu bồi thường về dân sự với tổng số tiền là 226.000.000 đồng. Bị đơn dân sự là chủ sở hữu xe ô tô đầu kéo biển kiểm soát 77C-07477 đã bồi thường đầy đủ số tiền trên. Tại phiên tòa không có ai yêu cầu gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Đối với yêu cầu của chị Trần Thị My L, anh Lê T yêu cầu bị cáo bồi thường về dân sự, bị cáo và chị L, anh T đã tự nguyện thỏa thuận số tiền bị cáo phải bồi

thường cho chị L, anh T là 60.000.000đồng. Bị cáo đã bồi thường xong nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm d Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Điều 36 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Đức N phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt: Nguyễn Đức N 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ tính từ ngày cơ quan được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Nguyễn Đức N cho Ủy ban nhân dân xã Mỹ Hiệp, huyện Phù Mỹ, tỉnh Bình Định nơi bị cáo cư trú giám sát giáo dục, gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát giáo dục bị cáo. Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo Nguyễn Đức N.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Trả lại 01 giấy phép lái xe ô tô hạng FC mang tên Nguyễn Đức N cho bị cáo Nguyễn Đức N (vật chứng này hiện đang lưu giữ tại hồ sơ vụ án).

3. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015, Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Buộc bị cáo Nguyễn Đức N phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm. Bị hại, bị đơn dân sự, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án./.

Nơi nhận:

-TAND tỉnh TTHuế;
-Sở Tư pháp tỉnh TTHuế;
-Phòng PV06 Công an tỉnh TTHuế;
-Công an thành phố Huế;
-VKSND thành phố Huế;
-THA HS, THA DS;
-Bị cáo, bị hại;
-Bị đơn dân sự
-Người liên quan;
-Lưu.

TM/HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Huế

